ĐẢNG BỘ UBND TỈNH PHÚ THỌ
ĐẢNG ỦY TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP
***
Số **355** -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phú Thọ, ngày 18 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Căn cứ Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 113-KH/TU, ngày 28/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 58-KL/TW *(sau đây gọi tắt là Kết luận số 58-KL/TW, Kế hoạch số 113-KH/TU)*;

Thực hiện Kế hoạch số 95-KH/ĐU ngày 10/11/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Đảng ủy Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp *(sau đây gọi tắt là Đảng ủy Trung tâm)* xây dựng kế hoạch thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 58-KL/TW; tạo chuyển biến rõ nét về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, đáp ứng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn mới.

- Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng sau sắp xếp, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; khắc phục những hạn chế, bất cập.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu; tạo chuyển biến thực chất về chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện và phát triển đảng viên; gắn kết quả thực hiện với nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 58-KL/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 và các quy định, hướng

dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Đảng bộ UBND tỉnh; cụ thể hóa phù hợp với thực tiễn của Đảng bộ Trung tâm. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những hạn chế cần khắc phục và lĩnh vực cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo chuyển biến thực chất.

- Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ, sản phẩm, cơ quan chủ trì, phối hợp và thẩm quyền thực hiện; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và bảo đảm kết quả thực hiện.

- Lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm và các đề án, chương trình, kế hoạch có liên quan; bảo đảm thiết thực, khả thi, không phát sinh thủ tục, hồ sơ, báo cáo không cần thiết. Lấy chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và chuyển biến cụ thể ở tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị làm căn cứ đánh giá hiệu quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung củng cố, xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, thực sự là nền tảng của Đảng, hạt nhân chính trị ở cơ sở. Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và hiệu quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; bảo đảm tổ chức đảng hoạt động hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy sau sắp xếp và đặc điểm từng loại hình tổ chức đảng.

Xây dựng đội ngũ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực thực tiễn, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần tiên phong, gương mẫu. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên gắn với quản lý, giáo dục, rèn luyện, phân công nhiệm vụ, đánh giá và sàng lọc; chú trọng những lĩnh vực, tổ chức đảng còn khó khăn, nguồn phát triển đảng viên hạn chế.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tổ chức xây dựng Đảng; chuẩn hóa, cập nhật, khai thác hiệu quả dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo trong Đảng bộ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hằng năm, có từ 90% tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ Trung tâm được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% chi bộ thực hiện đánh giá chất lượng sinh hoạt theo quy định.

2.2. 100% tổ chức đảng có quy chế làm việc và quy chế phối hợp cần thiết, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và được rà soát, cập nhật khi có thay đổi. Các tổ chức đảng còn hạn chế, khuyết điểm hoặc kết quả thực hiện nhiệm vụ thấp phải xác định rõ nguyên nhân, xây dựng kế hoạch khắc phục và phân công cấp ủy viên cấp trên theo dõi.

2.3. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm của Đảng bộ phấn đấu đạt và cao hơn giai đoạn 2022-2025; chú trọng quần chúng ưu tú trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

2.4. 100% đảng viên đang công tác được phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với vị trí công tác hoặc lĩnh vực phụ trách; 100% đảng viên thực hiện nghiêm túc Quy định số 221-QĐ/TW, ngày 05/10/2026 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Phấn đấu 100% bí thư, phó bí thư chi bộ có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên và có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

2.5. Hoàn thành việc chuẩn hóa, số hóa, cập nhật dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên theo lộ trình của Trung ương; 100% tổ chức đảng trong Đảng bộ triển khai, sử dụng hiệu quả Sổ tay đảng viên điện tử theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; phấn đấu đến năm 2030 có từ 80% thủ tục, nghiệp vụ công tác đảng được số hóa, thực hiện trên môi trường số.

(Phụ lục các chỉ tiêu cụ thể kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng trực thuộc, hoàn thiện mô hình tổ chức phù hợp với hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn các tổ chức đảng trực thuộc đồng bộ với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phù hợp với đặc điểm từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, quy định mới của Trung ương, của tỉnh về mô hình tổ chức đảng; chú trọng ở những tổ chức đảng có quy mô đảng viên lớn, tính chất đặc thù.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy chế phối hợp, bảo đảm rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và mối quan hệ công tác; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, đùn đẩy trách nhiệm. Xác định rõ đầu mối chủ trì đối với từng nhiệm vụ trọng tâm; thực hiện phân cấp, phân quyền theo quy định, gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình.

Tăng cường rà soát, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng trực thuộc; kịp thời phát hiện, tập trung củng cố những tổ chức đảng còn hạn chế, khuyết điểm hoặc kết quả thực hiện nhiệm vụ thấp. Phân công cấp ủy viên cấp trên trực tiếp theo dõi, dự sinh hoạt, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn; xác định rõ nội dung, tiến độ và kết quả khắc phục, không để hạn chế, yếu kém kéo dài.

2. Đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư và các hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nội dung sinh hoạt phải bám sát nhiệm vụ chính trị, tập trung giải quyết những vấn đề cụ thể ở tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; phát huy tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu, đề cao thảo luận, quyết định giải pháp và phân công trách nhiệm thực hiện.

Nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp ủy, chi bộ; bảo đảm ngắn gọn, rõ nhiệm vụ, rõ người thực hiện, rõ thời hạn và có kiểm

tra kết quả. Kịp thời đưa những vấn đề khó khăn, phức tạp, phát sinh vào sinh hoạt để bàn giải pháp tháo gỡ. Chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chuyên đề gắn với giải quyết những vấn đề thiết thực về cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Triển khai thực chất mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ trực thuộc cơ sở bốn tốt"; thực hiện việc lựa chọn, công nhận, biểu dương bí thư cấp ủy xuất sắc gắn với kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và chất lượng sinh hoạt. Kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả; có biện pháp khắc phục đối với tổ chức đảng chưa đạt yêu cầu, tránh hình thức, chạy theo danh hiệu.

3. Đổi mới công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên theo hướng chủ động, có trọng tâm, coi trọng chất lượng

Cấp ủy, tổ chức đảng phải nắm chắc nguồn quần chúng ưu tú; xây dựng kế hoạch tạo nguồn và phát triển đảng viên hằng năm trên cơ sở nguồn thực tế; không chạy theo số lượng, không hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình. Việc giao chỉ tiêu phải đi đôi với giao nhiệm vụ tạo nguồn, bồi dưỡng, thử thách và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong từng khâu; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc.

Phân công đảng viên chính thức trực tiếp giúp đỡ quần chúng ưu tú; tăng cường rèn luyện, thử thách thông qua nhiệm vụ cụ thể, việc khó, hoạt động vì cộng đồng và kết quả công tác.

4. Tăng cường quản lý, giáo dục, phân công, đánh giá và sàng lọc đảng viên; đẩy mạnh quản trị trên nền tảng số

Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm nêu gương; xây dựng "hình mẫu người đảng viên trong kỷ nguyên mới", thực hành "4 kiên định" *(kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đường lối đổi mới của Đảng; các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng).* Phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Bảo đảm 100% đảng viên đang công tác được phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với vị trí công tác, hoặc lĩnh vực phụ trách; đồng thời gương mẫu thực hiện nghiêm túc Quy định số 221-QĐ/TW, ngày 05/10/2026 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại đảng viên trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ, ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm nêu gương; khắc phục tình trạng hình thức, nể nang trong đánh giá. Thường xuyên rà soát, giáo dục, giúp đỡ đảng viên có hạn chế, khuyết điểm; kiên quyết, kịp thời đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

Đẩy mạnh chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; khai thác hiệu quả Sổ tay đảng viên điện tử, thẻ đảng viên điện tử, hồ sơ đảng viên điện tử và các nền tảng dùng chung theo lộ trình của Trung ương. Bảo đảm dữ liệu

được cập nhật kịp thời, "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung", an toàn, bảo mật; ưu tiên khai thác dữ liệu hiện có, hạn chế báo cáo trùng lặp.

5. Nâng cao chất lượng cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ và đội ngũ làm công tác đảng

Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ theo hướng thiết thực, sát nhiệm vụ, tăng cường thực hành, xử lý tình huống; chú trọng kỹ năng tổ chức sinh hoạt, xây dựng và thực hiện nghị quyết, công tác đảng viên, dân vận, kiểm tra, giám sát, giải quyết vấn đề phát sinh từ thực tiễn và kỹ năng số.

Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng nguồn cấp ủy kế cận, nhất là cán bộ trẻ có năng lực, uy tín, triển vọng. Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách đối với bí thư, phó bí thư chi bộ, cấp ủy viên, cán bộ làm công tác đảng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và điều kiện thực tế.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát

Đưa việc thực hiện Kết luận số 58-KL/TW và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; tập trung vào những chỉ tiêu đạt thấp, tổ chức đảng có hạn chế và những khâu còn yếu trong công tác phát triển đảng viên, sinh hoạt chi bộ, quản lý đảng viên, thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu. Kết hợp kiểm tra trực tiếp với theo dõi, giám sát trên cơ sở dữ liệu; kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm theo quy định, xác định rõ trách nhiệm, thời hạn và theo dõi kết quả khắc phục sau kiểm tra, giám sát.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Trung tâm

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Kế hoạch số 113-KH/TU, Kế hoạch 95-KH/ĐU và Kế hoạch này; định kỳ nghe báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Hằng năm, xem xét, quyết định giao chỉ tiêu cụ thể cho từng chi bộ trực thuộc phù hợp với nguồn phát triển đảng viên.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Chủ trì tham mưu đưa việc thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Kế hoạch số 113-KH/TU, Kế hoạch 95-KH/ĐU và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; hướng dẫn, đôn đốc cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức thực hiện. Tập trung kiểm tra, giám sát những tổ chức đảng có hạn chế, khuyết điểm, dấu hiệu vi phạm hoặc kết quả thực hiện nhiệm vụ thấp kéo dài; theo dõi, đôn đốc việc khắc phục sau kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. Các Chi bộ trực thuộc

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Kế hoạch số 113-KH/TU, Kế hoạch 95-KH/ĐU về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai

đoạn mới đến cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động theo Phần II, III của Kế hoạch này.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện của Chi bộ với Đảng ủy Trung tâm *(qua Văn phòng Đảng ủy)*.

4. Văn phòng Đảng ủy: Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện của Đảng bộ Trung tâm theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cấp ủy các chi bộ trực thuộc trao đổi với Văn phòng Đảng ủy để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Đảng ủy, lãnh đạo Trung tâm,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU

T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP
ĐẢNG BỘ UBND TỈNH PHÚ THỌ

Nguyễn Thị Thanh Thủy